

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 26-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Ngọc Sanh

Bà Đặng Thị Thơm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Quách Thị Khuyển là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thủy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đoàn Hữu P**, sinh năm 1991, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số A, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn S (Chết) và bà Nguyễn Thị Ph (1967); bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có năm anh em và chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2020 đến ngày 24/8/2020 bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất. (Có mặt)

**- Bị hại:** Anh Phạm Quyết T sinh năm 1979

Chị Nguyễn Thị Kiều D sinh năm 1985

Cùng trú tại: Số E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Anh T ủy quyền cho chị D đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 04/9/2020). (Vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Ph sinh năm 1967

Nơi cư trú: Số A, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Người làm chứng:

Ông Trần Ngọc S

sinh năm 1976

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 143/6 đường H, khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 108 đường H, khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.  
(Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Hữu P là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, P đã quan sát trước và biết cửa hàng “Quốc Tuấn” của vợ chồng anh Phạm Quyết T, chị Nguyễn Thị Kiều D tại số E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai có nhiều cuộn lưới thép B40 để trước cửa nhà, vào ban đêm không có người trông coi nên P đã nảy sinh ý định lấy trộm.

Để thực hiện ý định trên, vào lúc khoảng 02 giờ 30 phút sáng ngày 09/8/2020, P lấy một cái kìm sắt và một bao tải bỏ vào cốp xe mô tô biển số 60B7-429.92 rồi điều khiển xe đi từ nhà ở ấp G, xã G3, huyện T, tỉnh Đồng Nai đến cửa hàng “Quốc Tuấn” như đã dự định trước đó. Khi đến nơi, P thấy cửa hàng đang đóng cửa và các cuộn lưới B40 được cột lại với nhau bằng dây xích sắt để ở trước cửa nhà không có người trông coi. P dừng xe, mở cốp lấy kìm và bao tải ra, P dùng kìm cắt những mắt thép của cuộn lưới B40 có dây xích luồn qua để tách hai cuộn lưới rồi ra khỏi các cuộn lưới còn lại rồi lấy ra một cuộn lưới B40, khổ lưới 1m50, trọng lượng khoảng 65kg và một cuộn lưới B40, khổ lưới 1m80, trọng lượng khoảng 105kg. Sau đó, P sử dụng bao tải lót lên yên xe mô tô biển số 60B7-429.92 rồi chở một cuộn lưới đi cất giấu tại sân của một nhà dân ở gần đó và quay lại chở tiếp cuộn lưới còn lại đi về khu vực thành phố L. Khi tới khu vực phường X thì P nhìn thấy ông Trần Ngọc S, P đến hỏi và thỏa thuận bán lưới cho ông S. Sau khi thỏa thuận xong, P giao cuộn lưới đang chở trên xe cho ông S và quay về chỗ giấu cuộn lưới ban đầu chở đến bán cho ông S với giá 850.000 đồng/02 cuộn.

Toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của P đã bị thiết bị camera của gia đình chị D ghi hình lại. Ngày 21/8/2020, biết hành vi phạm tội của mình đã bị bại lộ, P đã đến Công an xã G, huyện T đầu thú và khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 812/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất kết luận: Một cuộn lưới B40 mạ kẽm, loại 3mm, khổ lưới 1,5m, trọng lượng 65kg, chưa qua sử dụng trị giá 1.007.500đ (Một triệu không trăm lẻ bảy nghìn năm trăm đồng) và một cuộn lưới B40 mạ kẽm, loại 3mm, khổ lưới 1,8m, trọng lượng 105kg, chưa qua sử dụng trị giá 1.627.500đ (Một triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Tổng giá trị tài sản là 2.635.000đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKS-TN ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Đoàn Hữu P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Hữu P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại - anh Phạm Quyết T và chị Nguyễn Thị Kiều D (do chị D đại diện) mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên chị D đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt:* Tại phiên tòa, P khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 09/8/2020, tại cửa hàng “Quốc Tuấn” của gia đình chị Nguyễn Thị Kiều D tại số E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng lúc trời tối không có người trông coi, Đoàn Hữu P đã lén lút dùng kim sắt cắt các mắt xích của lưới B40 để tháo rời hai cuộn lưới thép mạ kẽm có trị giá 2.635.000đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) đem lên xe mô tô biển số 60B7-429.92 chở đến khu phố 2, phường X, thành phố L bán cho ông Trần Ngọc

S với giá 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng). Toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đã bị camera của nhà chị D ghi lại. Ngày 21/8/2020, P đã đến Cơ quan Công an đầu thú. Như vậy, hành vi của Đoàn Hữu P thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự: “... *trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...*”. Do đó, Cáo trạng số 102/CT-VKS-TN ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Đoàn Hữu P về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Lẽ ra, là thanh niên bị cáo phải nỗ lực phấn đấu, tu dưỡng bản thân, lao động để tạo ra của cải vật chất, giúp đỡ gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại đi vào con đường phạm tội. Do đó cần có mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có thể xem xét cho bị cáo được hưởng một mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt quy định nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mặc dù đã đi cai nghiện tự nguyện nhưng vẫn tái nghiện và bản thân bị cáo không có việc làm nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện và suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

- Xe mô tô biển số 60B7-429.92 bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là tài sản của bà Nguyễn Thị Ph. Bà Ph không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xe có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho bà Ph (theo Quyết định xử lý vật chứng số 64/QĐ-ĐT ngày 14/10/2020) là phù hợp.

- Một chiếc kim sắt dài 25cm, cán bọc cao su màu đỏ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Hai cuộn lưới thép bị cáo bán cho ông Trần Ngọc S, ông S đã bán lại cho một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành xác minh truy tìm người đàn ông kể trên nhưng chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý.

- Chiếc bao tải bị cáo sử dụng để lót yên xe chở các cuộn lưới sắt đi tiêu thụ, P khai đã vứt bỏ ở lô cao su thuộc ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành tìm kiếm nhưng không có kết quả nên không xử lý.

*[7] Về các vấn đề khác:*

- Đối với người thanh niên tên Đ (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), theo bị cáo khai Đ là người giới thiệu cho bị cáo biết ông Trần Ngọc S. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành xác minh, thông báo truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa xác định được.

- Đối với ông Trần Ngọc S khi mua hai cuộn lưới thép mạ kẽm của bị cáo, ông S không biết là tài sản trộm cắp nên không có cơ sở để xử lý đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của ông S.

*[8] Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị hại - anh Phạm Quyết T và chị Nguyễn Thị Kiều D đã nhận bồi thường số tiền là 2.635.000 đồng từ gia đình bị hại và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị Ph (mẹ bị cáo P) tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 2.635.000 đồng và không yêu cầu bị cáo P có trách nhiệm hoàn trả số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên chấp nhận.

[10] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Hữu P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.**

**Xử phạt** bị cáo Đoàn Hữu P 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2020.

**2. Về vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy một chiếc kim sắt dài 25cm, cán bọc cao su màu đỏ (*theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/10/2020 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất*).

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Đoàn Hữu P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Thùy Trang**